

|                                                                          |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>HÓA ĐƠN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b><br>(Commercial Invoice)                |                                               | Ký hiệu (Reference number): ....<br>Số (Invoice number): .....<br>Mẫu số (Form number): ..... |                               |                                |                                         |
| Ngày.....tháng.....năm 20.....<br>(Date.....month.....year.....)         |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Tên người bán (The Seller name): .....                                   |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Mã số thuế (Tax code): .....                                             |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Địa chỉ (Address): .....                                                 |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Điện thoại (Phone number): ..... Số tài khoản (Bank account):.....       |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Tên người mua (The Buyer name): .....                                    |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Mã số thuế(Tax code): .....                                              |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Địa chỉ(Address): .....                                                  |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Số tài khoản (Bank account): ..... Đồng tiền thanh toán (Curency): ..... |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| <b>STT</b><br>(No)                                                       | <b>Tên hàng hóa, dịch vụ</b><br>(Description) | <b>Đơn vị</b><br><b>tính</b><br>(Unit)                                                        | <b>Số lượng</b><br>(Quantity) | <b>Đơn giá</b><br>(Unit Price) | <b>Thành</b><br><b>tiền</b><br>(Amount) |
| 1                                                                        | 2                                             | 3                                                                                             | 4                             | 5                              | 6=4x5                                   |
|                                                                          |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
|                                                                          |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Tổng cộng tiền thanh toán (Total amount): .....                          |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words): .....                     |                                               |                                                                                               |                               |                                |                                         |
| <b>NGƯỜI MUA HÀNG</b><br>(THE BUYER)                                     |                                               | <b>NGƯỜI BÁN HÀNG</b><br>(THE SELLER)<br>(Chữ ký số)<br>(E- Signature)                        |                               |                                |                                         |